



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Số: 22 /2025/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 26 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định khung giá thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng không bằng vốn đầu tư công, nguồn tài chính công đoàn trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ khoản 3 Điều 87 Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định khung giá thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng không bằng vốn đầu tư công, nguồn tài chính công đoàn trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định khung giá thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng không bằng vốn đầu tư công, nguồn tài chính công đoàn trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 87 Luật Nhà ở số 27/2023/QH15.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Chủ đầu tư đầu tư xây dựng nhà ở xã hội không bằng vốn đầu tư công, nguồn tài chính công đoàn trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.
- Các đối tượng được thuê nhà ở xã hội theo quy định khoản 7 Điều 88 Luật Nhà ở.
- Các cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan đến lĩnh vực phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

Điều 3. Khung giá thuê nhà ở xã hộiĐơn vị tính: đồng/m² sàn sử dụng/tháng

STT	Nhà ở xã hội dạng chung cư	Giá thuê tối thiểu	Giá thuê tối đa
1	Số tầng ≤ 5 không có tầng hầm	79.767	115.596
2	Số tầng ≤ 5 có 01 tầng hầm	93.249	135.134
3	$5 < \text{số tầng} \leq 7$ không có tầng hầm	102.764	148.922
4	$5 < \text{số tầng} \leq 7$ có 01 tầng hầm	109.910	159.278
5	$7 < \text{số tầng} \leq 10$ không có tầng hầm	105.870	153.424
6	$7 < \text{số tầng} \leq 10$ có 01 tầng hầm	110.791	160.556

Khung giá thuê nhà ở xã hội bao gồm kinh phí bảo trì và lợi nhuận định mức theo quy định; không bao gồm các ưu đãi của Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 87 Luật Nhà ở, giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư, kinh phí mua bảo hiểm cháy, nổ, chi phí trông giữ xe, chi phí sử dụng nhiên liệu, năng lượng, nước sinh hoạt, dịch vụ truyền hình, thông tin liên lạc, thù lao cho Ban quản trị nhà chung cư và chi phí dịch vụ khác phục vụ cho việc sử dụng riêng của chủ sở hữu, người sử dụng nhà chung cư.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương và đơn vị, tổ chức liên quan có trách nhiệm tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quyết định này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh bằng văn bản gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Các nội dung khác không được quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành liên quan.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 5 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc/Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính);
- Bộ Xây dựng (Vụ Pháp chế);
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Website VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Trung tâm tích hợp dữ liệu và chuyển đổi số;
- Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, XD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Hồng Thái